

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0642007 - Cơ lý thuyết

STC : 3(45,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Bùi Đức	Tâm	3645010174	30/08/1994	2,00	,00	1,00	
2	Lê Quang	Trường	3645010175	10/04/1993	1,00	,00	,50	
3	Nguyễn Hoàng	Tiến	3645010179	02/02/1994	3,00	6,00	4,50	
4	Nguyễn Ngọc	Bình	3645010180	18/06/1993	,00	,00	,00	
5	Lê Văn	Hậu	3645010182	06/10/1991	,00	,00	,00	
6	Võ Minh	Tâm	3645010199	17/01/1994	,00	,00	,00	
7	Nguyễn Xuân	Diễn	3645010203	14/02/1993	3,00	,00	1,50	
8	Lê Trường	Tâm	3645010210	09/04/1994	4,00	,00	2,00	
9	Phan Trần Chí	Hải	3645010215	14/12/1994	2,00	,00	1,00	
10	Nguyễn Thanh	Dũng	3645010218	31/08/1986	5,00	5,00	5,00	
11	Võ Kim	Duy	3645010221	07/01/1993	4,00	,00	2,00	
12	Võ Văn	Trung	3645010224	28/04/1993	,00	,00	,00	
13	Đỗ Tài	Nhân	3645010228	25/09/1994	2,00	5,00	3,50	
14	Trần Minh	Luân	3645010230	04/09/1994	1,00	,00	,50	
15	Văng Trường	Thịnh	3645010231	21/07/1994	4,00	6,00	5,00	
16	Bùi Chánh	Duân	3645010234	04/12/1994	3,00	4,00	3,50	
17	Nguyễn Phước	Yên	3645010239	11/10/1994	3,00	,00	1,50	
18	Đỗ Việt	Chiến	3645010241	19/07/1993	3,00	,00	1,50	
19	Trần Hoàng	Ấn	3645010243	27/08/1992	4,00	,00	2,00	
20	Nguyễn Lê	Nhân	3645010244	03/07/1993	2,00	2,00	2,00	
21	Lê Thanh	Cương	3645010245	18/06/1993	,00	,00	,00	CT
22	Lê Tấn	Đạt	3645010252	02/06/1993	,00	,00	,00	
23	Phạm Đông	Thắng	3645010253	10/02/1994	5,00	,00	2,50	
24	Nguyễn Minh	Trọng	3645010254	28/06/1993	2,00	,00	1,00	
25	Nguyễn Tiến	Nghĩa	3645010256	28/09/1991	3,00	,00	1,50	
26	Tài Hoàng	Lam	3645010260	24/09/1994	3,00	,00	1,50	
27	Trần Đình Phước	Bảo	3645010261	09/10/1992	,00	,00	,00	
28	Nguyễn Ngọc	Dũ	3645010274	30/11/1993	3,00	7,00	5,00	
29	Nguyễn Ngọc	Tiến	3645010277	05/03/1994	5,00	9,00	7,00	
30	Nguyễn Văn	Luông	3645010283	07/10/1993	,00	,00	,00	
31	Ngô Nguyễn Thế	Hùng	3645010285	04/03/1994	4,00	,00	2,00	
32	Nguyễn Thành	Chung	3645010289	06/07/1987	,00	,00	,00	
33	Bùi Tá	Thời	3645010290	26/12/1994	3,00	,00	1,50	
34	Võ Anh	Nặng	3645010301	16/02/1994	3,00	,00	1,50	
35	Ngô Đình	Tài	3645010305	23/04/1994	3,00	,00	1,50	

Học phần : 0642007 - Cơ lý thuyết
Lớp :

STC : 3(45,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
36	Phạm Thanh	Hưng	3645010467	25/04/1994	4,00	,00	2,00	
37	Trần Vũ	Hào	3645010476	15/06/1994	,00	,00	,00	

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)